TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN PHƯỚC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2022/HS-ST
Ngày 29-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC - TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước

2. Ông Nguyễn Sơn Cước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Lệ Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 16-6-2022 đối với bị cáo:

Lê Hoàng K, sinh ngày 30 tháng 8 năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Lê Tấn C, sinh năm 1963 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1964; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 24/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước xử phạt 03 năm tù giam về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/9/2019 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 537/GCN của Trại giam An Điềm.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/6/2017, bị Công an huyện Tiên Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng, chấp hành xong ngày 12/10/2017.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/8/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Trần Văn T, sinh năm 1995. Vắng mặt.
Trú tại: Thôn 1, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.
2/ Phạm Văn Đ, sinh năm 1993. Vắng mặt.
Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.
3/ Lê Xuân V, sinh năm 2004. Vắng mặt.
Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.
4/ Đoàn Văn T, sinh năm 1998. Vắng mặt.
Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.
5/ Trần Văn T, sinh năm 1999. Vắng mặt.
Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.
6/ Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993. Vắng mặt.
Trú tại: Khối phố U, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.
7/ Lê Thị Xuân T, sinh năm 1994. Vắng mặt.
Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/8/2021, do nghiện ma túy và biết Trần Văn T cũng nghiện ma túy nên Phạm Văn Đ đến nhà của T rủ T cùng đi mua ma túy để sử dụng thì T đồng ý. Phạm Văn Đ sử dụng điện thoại số thuê bao 0389445304 gọi vào số thuê bao 0965495949 của Lê Hoàng K để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá (*Methamphetamine*) thì được K đồng ý và hẹn đến nhà của K. Sau đó, Phạm Văn Đ cùng với Trần Văn T đi bộ đến nhà K tại thôn 4, xã T, huyện T. Khi đến trước ngõ nhà K thì Phạm Văn Đ tiếp tục gọi điện cho Lê Hoàng K thì Lê Hoàng K bảo Phạm Văn Đ đi vào nhà của K nên Phạm Văn Đ đi một mình vào hiên nhà của K còn Trần Văn T đứng ở đầu ngõ nhìn vào. Lúc này, Lê Hoàng K mở cửa chính nhà ra và bán cho Phạm Văn Đ một gói ma túy đá (*Methamphetamie*) với số tiền 300.000 đồng, Đ nhận gói ma túy bỏ vào túi quần đi ra trước ngõ để gặp T thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, tạm giữ trên người Phạm Văn Đ 01 gói chất rắn màu trắng được bỏ trong mảnh nhựa đã hàn kín lại và quấn băng keo màu đen bên ngoài (*qua thử nhanh xác định là Methamphetamine*), có khối lượng 0,04 gam (cân trong môi trường tự nhiên), 01 điện thoại di động NOKIA màu đen có sim số thuê bao 0389445304.

Đồng thời ngay lúc này, Lê Hoàng K đang ở trong phòng ngủ đã nhanh chóng lấy và ném từ phòng ngủ của Lê Hoàng K 03 gói ma túy đá *(Methamphetamine)* qua cửa sổ ra khu vực đất bên ngoài phòng ngủ của Lê Hoàng K.

Ngoài ra, khi Công an huyện Tiên Phước bắt quả tang thì trong phòng ngủ của K còn có Lê Xuân V và Đoàn Văn T bỏ chạy, còn Trần Văn T, Nguyễn Văn Đ đều chứng kiến việc Lê Hoàng K ném vật (nghi là ma túy) ra ngoài cửa sổ.

Tiến hành khám xét, tạm giữ tại nơi Lê Hoàng K đang đứng (trong phòng ngủ của K) số tiền 800.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng), 01 điện thoại di

động nhãn hiệu OPPO, bên trong có gắn sim số thuê bao 0965495949 và 0866719335.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Hoàng K tại thôn 4, xã T, huyện T, Quảng Nam (nhà ông Lê Tấn C, ba của K) phát hiện thu giữ trên nền nhà phòng ngủ của K 01 hộp nhựa màu xanh, bên ngoài được quấn băng keo màu đen, bên trong có chứa một gói chất rắn màu trắng có khối lượng 0,5 gram (được cân trong môi trường tự nhiên, Lê Hoàng K khai là ma túy loại ketamine); thu giữ trên giường ngủ của Lê Hoàng K 01 gói nilon có chứa thảo mộc khô, gói nilon được quấn băng keo màu đen bên ngoài, nghi có chứa chất ma túy, thu giữ trong túi quần Jean 01 ví bằng nilon được quấn băng keo màu xanh, bên trong có số tiền 3.820.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ trong phòng K 02 bánh kem Narshmallow phủ socola màu vàng, 01 cuộn băng keo màu đen nhãn hiệu nano đã qua sử dụng, 01 cuộn băng keo màu xanh nhãn hiệu ANYTAPE đã qua sử dụng, 01 cuộn băng keo trong đã qua sử dụng, 01 lưỡi dao lam, 01 cân tiểu ly nhãn hiệu POCKET SCALE loại cân 500g/0,01g và nhiều vật chứng khác liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiến hành khám xét mở rộng khu vực xung quanh nhà ông Lê Tấn C (ba của Lê Hoàng K), phát hiện trên đám đất liền kề bên trái nhà, tại vị trí đối diện với cửa sổ phòng ngủ của Lê Hoàng K, cách tường 2,8m có 01 gói nilon màu đen, trên mặt bao nilon có chữ Marshmallow, bên trong có chứa chất rắn màu trắng có khối lượng 14,11 gram (kể cả bao bì, được cân trong môi trường tự nhiên); 01 vỏ bao bánh kem Narshmallow phủ socola màu vàng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng có khối lượng 10,89 gram (kể cả bao bì, được cân trong môi trường tự nhiên); 01 bao nilon màu vàng trên mặt có chữ socola, bên trong có chứa chất rắn màu trắng có khối lượng 5,71 gram (kể cả bao bì, được cân trong môi trường tự nhiên). Thu giữ tại sân nhà K 01 xe mô tô BKS 92M1-293.25.

Tại Kết luận giám định số 131/PC09 ngày 18/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng tạm giữ tại phòng ngủ của Lê Hoàng K gửi giám định được ký hiệu A1 là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,115g (đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng tạm giữ trên người Phạm Văn Đ gửi giám định được ký hiệu A2 là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,037g (đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

- Các mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng phát hiện tạm giữ tại khu vực đất bên ngoài cửa sổ của Lê Hoàng K gửi giám định được ký hiệu A3, A4, A5 là ma túy, loại Methamphetamine; trong đó mẫu ký hiệu A3 có khối lượng 10,106g (sau khi giám định còn lại 8,833g), mẫu có ký hiệu A4 có khối lượng là 13,415g (sau khi giám định còn lại 12,271g), mẫu có ký hiệu A5 có khối lượng 5,198g (sau khi giám định còn lại 4,488g).

Tại Kết luận giám định số 408/KL-C09C-Đ2 ngày 08/4/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng kết luận:

Mẫu thực vật khô màu xanh bên trong niêm phong ký hiệu 2 gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy, khối lượng mẫu là 0,64g (đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Ngoài ra, quá trình điều tra Cơ quan điều tra còn xác định, trước đó Lê Hoàng K còn bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn Đ 02 lần khác, cụ thể:

Lần 1: Vào ngày 11 tháng 8 năm 2021, sau khi rủ Trần Văn T cùng góp tiền để mua ma túy sử dụng thì Phạm Văn Đ đã dùng điện thoại gọi vào số thuê bao 0965495949 của Lê Hoàng K để hỏi mua ma túy và hẹn gặp tại khu vực Ngã ba bà Xù, thôn H, thị trấn T, huyện T; Lê Hoàng K đã bán cho Phạm Văn Đ một gói ma túy đá *(Methamphetamine)* với số tiền 300.000 đồng.

Lần 2: Vào ngày 12 tháng 8 năm 2021, Phạm Văn Đ tiếp tục rủ Trần Văn T cùng góp tiền để mua ma túy sử dụng, sau đó, Phạm Văn Đ đã dùng điện thoại gọi vào số thuê bao 0965495949 của Lê Hoàng K để hỏi mua ma túy thì K đồng ý và hẹn gặp tại khu vực thôn 4, xã T, huyện T, Lê Hoàng K đã bán cho Phạm Văn Đ và Trần Văn T một gói ma túy đá *(Methamphetamine)* với số tiền 300.000 đồng.

Tại biên bản hỏi cung, bản tự trình bày ngày 06 tháng 6 năm 2022, bị cáo Lê Hoàng K khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 09/8/2021 đến ngày 10/8/2021, Lê Hoàng K xin xe một người đi đường đến ngã tư Tam Phước, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam để gặp một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) hỏi mua 15 triệu đồng ma túy đá (Methamphetamine) thì được 03 gói ma túy (không rõ trọng lượng). Ngay sau đó, bị cáo K đem 03 gói ma túy đến ngay bờ kênh gần đó để lấy ra một ít ma túy trong mỗi gói để dùng thử thì xác định đúng là ma túy đá (Methamphetamine). Sau đó, Lê Hoàng K đem về nhà cất giấu nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện. Trong đó, Lê Hoàng K đã lấy một ít ma túy của một gói trong ba gói ra để bán cho Phạm Văn Đ được 03 lần như đã nêu trên thì bị phát hiện tạm giữ. Đối với gói ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,115g nêu trên là của Lê Hoàng K, mua của một thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ tại thành phố Tam Kỳ cũng trong khoảng thời gian từ ngày 09/8/2021 đến ngày 10/8/2021 với giá 3.500.000 đồng để đem về sử dụng nhằm mục đích làm giảm bớt việc nghiện ma túy đá *(Methamphetamine)*, Lê Hoàng K sử dụng 02 lần còn lại cất giấu tại phòng ngủ thì bị phát hiện tạm giữ.

Với các tình tiết nêu trên, tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKSTP-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố bị cáo Lê Hoàng K về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoàng K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b, i, q khoản 2 Điều 251, điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều

51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* xử phạt bị cáo Lê Hoàng K từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* để tổng hợp hình phạt chung của 02 tội theo quy định của pháp luật.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo từ 5 triệu đến 10 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Hoàng K thừa nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã truy tố, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt trong quá trình lượng hình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn T, Phạm Văn Đ, Lê Xuân V, Đoàn Văn T, Trần Văn T, Nguyễn Văn Đ, Lê Thị Xuân T vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

[2] **Về nội dung**:

[2.1 Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng K khai nhận: Vào khoảng thời gian từ ngày 09/8/2021 hoặc ngày 10/8/2021, bị cáo K xin xe người đi đường đến ngã tư xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam để gặp một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) để hỏi mua 15 triệu đồng ma túy đá (Methamphetamine) thì người đàn ông này đưa cho bị cáo K 03 gói ma túy. Từ ngày 11, 12 và 13/8/2021, bị cáo Lê Hoàng K đã 3 lần bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn Đ từ số ma túy mà bị cáo đã mua, mỗi lần bán 01 gói với số tiền 300.000 đồng, khi bán cho Phạm Văn Đ vào trưa ngày 13/8/2021 thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, qua khám xét lực lượng chức năng thu giữ trên người Phạm Văn Đ 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) có khối lượng 0,037 gam; số ma túy (loại Methamphetamine) còn lại bị cáo K ném qua cửa sổ ra khu vực đất bên ngoài phòng ngủ của K có

tổng khối lượng 28,719 gam, số ma túy này bị cáo khai nhận cất giấu nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện khi có yêu cầu.

Ngoài ra, khi khám xét trong phòng ngủ của bị cáo K thu giữ 01 gói ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,115 gam, bị cáo K khai nhận tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận của bị cáo Lê Hoàng K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại biên bản hỏi cung, bản trình bày ngày 06 tháng 6 năm 2022 và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vào năm 2017, bị cáo Lê Hoàng K bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo 03 năm tù giam, bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 01/9/2019. Như vậy, bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng, mặc dù chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội rất nghiệm trọng do cố ý; bị cáo đã 3 lần bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn Đ vào các ngày 11, 12 và 13/8/2021. Khi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn Đ vào ngày 13/8/2021 thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người Phạm Văn Đ 01 gói ma túy (loại Methamphetamine) có khối lượng 0,037 gam, số ma túy Methamphetamine còn lại bị cáo ném ra ngoài cửa sổ qua giám định có tổng khối lượng 28,719 gam bị cáo khai tàng trữ nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện. Ngoài ra, còn thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,115 gam, bị cáo khai tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại Thông báo kết quả giải đáp số 89/TANDTC-PC ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tối cao giải đáp tại mục 7 phần 1 Hình sự như sau: *"Trường hợp bắt được đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, sau đó đối tượng khai có tàng trữ trái phép chất ma túy ở nhà để sử dụng thì xem xét xử lý đối tượng này về tội mua bán trái phép chất ma túy và tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Trường hợp bắt được đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, sau đó đối tượng tiếp tục khai còn tàng trữ trái phép chất ma túy ở nhà để mua bán thì cộng tổng khối lượng ma túy để xử lý về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của Bộ luật Hình sự"*.

Từ sự phân tích, dẫn chiếu các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Hoàng K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên", "Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30gam", "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết "Đã bị kết án về một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là hoàn toàn phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố đối với bị cáo.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác nên cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy và những quy định của pháp luật đối với hành vi phạm tội về ma túy, song để thỏa mãn nhu cầu ích kỉ của bản thân bị cáo đã bất chấp tất cả sa vào con đường phạm tội.

[2.3] Xét, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra trong một thời gian dài bị cáo không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy của mình. Tại biên bản hỏi cung, bản tự trình bày ngày 06 tháng 6 năm 2022 và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt trong quá trình lượng hình.

Do bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy nên cần phạt bổ sung bằng tiền đối với cáo để tăng tính ren đe.

[2.4] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong trong bì công văn số 131/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, đây là chất cấm nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đen tím, ốp lưng màu đà, số IMEI 1: 863980043221778, số IMEI 2: 863980043221760 gắn 02 sim 0965.495.949 và 0866.719.335 của bị cáo Lê Hoàng K. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận dùng điện thoại di động và sim 0965.495.949 vào việc phạm tội, đồng thời không có yêu cầu nhận lại sim 0866.719.335 nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu OPPO này và tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại nói trên.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMEI 1: 358966054747886, số IMEI 2: 358966054747894 gắn sim số 0389.445.304 và 01 thẻ nhớ Micro SD HC 4GB của Phạm Văn Đ, Phạm Văn Đ sử dụng vào việc liên

hệ mua ma túy của bị cáo Lê Hoàng K nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia nói trên và tiêu hủy sim 0389.445.304 và 01 thẻ nhớ Micro SD HC 4GB là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A51 màu xanh, ốp lưng màu đà, đã qua sử dụng, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Văn T, số tiền 50.000 đồng thu giữ của Trần Văn T, là tài sản cá nhân của Trần Văn T, không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nên cần trả lại cho Trần Văn T là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ, số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Đ, là tài sản cá nhân của Nguyễn Văn Đ, không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nên cần trả lại cho Nguyễn Văn Đ là phù hợp.

- Đối với 02 cái bánh kem Marshmallow phủ Sôcôla, nhãn hiệu LongPie Luxury, vỏ bánh màu vàng, kích thước 14cm x 06cm, chưa sử dụng; 01 vỏ lon gas, nhãn hiệu Namilux, đã qua sử dụng; 01 vỏ lon gas, nhãn hiệu Namilux, có gắn một đầu khò đánh lửa nhãn hiệu Namilux, đã qua sử dụng; 01 chai nước lọc, nhãn hiệu Aquafina, loại thể tích 355ml, nắp vỏ chai được gắn 01 ống nhựa, quấn băng keo màu đen, bên trong chai còn khoảng ½ nước; 01 hủ nhựa đường kính 7,5cm, cao 12,5cm, bên ngoài được quấn băng keo màu đen; 01 hộp nhựa màu xanh, kích thước 6,4cm x 3,8cm x 01cm, bên ngoài được quấn băng keo màu đen, 01 cuộn băng keo màu đen, nhãn hiệu Nano, đã được sử dụng một phần, 01 cái kéo bằng kim loại dài 10cm, đã qua sử dụng, 01 lưỡi dao lam, nhãn hiệu Big, đã qua sử dụng, 01 đoạn ống nhựa màu trắng, dài 4,5cm, đường kính 1,3cm, một đầu ống nhựa bị vạt xéo một đoạn 06cm, 01 đoạn ống nhựa màu đen, dài 9cm, đường kính 06cm, một đầu ống nhựa bị vạt xéo một đoạn 4,5cm, 08 vỏ nhựa màu trắng trong, hình chữ nhật, hở miệng, 01 đĩa nhựa đường kính 18cm, mặt dưới có ám nhiều mụi khói màu đen, 01 đĩa sứ đường kính 15cm, mặt dưới có ám nhiều mụi khói màu đen, 01 cái kéo dài 16,5cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa, đã qua sử dụng, 04 ống thủy tinh dài 20cm, đường kính 0,6cm, 01 hộp nhựa không có nắp hình chữ nhật, dài 7,5cm, rộng 3,5cm, dày 02cm, bên ngoài được quấn băng keo màu đen, 01 cân tiểu ly nhãn hiệu POCKET SCALE, loại 500mg/0,01g, đã qua sử dụng, 01 cuộn băng keo màu xanh, nhãn hiệu ANYTAPE, đã được sử dụng một phần, 01 cuộn băng keo trong, nhãn hiệu Golden Kite Tape, đã được sử dụng một phần, 01 cái ví bằng nylon, được quấn băng keo màu xanh, 01 ống thủy tinh, dạng chữ V, đã qua sử dụng, 01 ống thủy tinh đường kính 0,6cm, dài 16cm, một bầu được uốn cong và có bầu tròn đường kính 1,5cm, đã qua sử dụng, 01 vỏ bánh kem Marshmallow phủ Sôcôla, màu vàng, kích thước 09cm x 06cm, một đầu hở miệng. Đây là các tang vật

thu giữ của bị cáo Lê Hoàng K khi khám xét, xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 loa Bluetooth, nhãn hiệu HOCO, loại loa xách tay, kích thước 36cm x 14cm x 20cm, đã qua sử dụng; 01 tai nghe Bluetooth, loại tai nghe không dây, nhãn hiệu HOCO W30, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của bị cáo K nên trả lại cho bị cáo K.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển số 92M1-293.25 thu giữ của Lê XuânV, qua điều tra xác định chủ sở hữu là Lê Thị Xuân T (chị ruột V).Việc V sử dụng xe này làm phương tiện đi lại chị T không biết, do đó cần trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Lê Thị Xuân T là phù hợp.

- Đối với 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng thu giữ khi khám xét tại nhà bị cáo K cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 4.620.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Hoàng K, qúa trình điều tra và tại phiên tòa có căn cứ xác định bị cáo K đã 3 lần bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn Đ, mỗi lần 01 gói, mỗi gói 300.000 đồng nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 900.000 đồng, trả lại số tiền 3.720.000 đồng cho bị cáo K, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[2.5] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy (loại *Methamphetamine*) tại ngã tư xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam và người đàn ông đã bán ma túy loại Ketamine tại thành phố T, tỉnh Quảng Nam cho bị cáo K nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước không có cơ sở để tiếp tục điều tra xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Hoàng K, Phạm Văn Đ, Trần Văn T, Nguyễn Văn Đ, Lê Xuân V và Đoàn Văn T, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước tách ra để đề nghị cơ quan Công an có thẩm quyền xác minh, xử lý hành chính theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Quá trình điều tra, Lê Xuân V khai nhận vào sáng ngày 13 tháng 8 năm 2021 tại nhà của Lê Hoàng K thì Lê Hoàng K đã cho Nguyễn Văn Đ, Lê Xuân V, Đoàn Văn Tu cùng sử dụng trái phép chất ma túy đá *(Methamphetamine)* với Lê Hoàng K. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng K và Nguyễn Văn Đ không thừa nhận việc này, còn Đoàn Văn T đã bỏ đi khỏi địa phương nên chưa làm việc được. Tại thời điểm khám xét nhà Lê Hoàng K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước không bắt quả tang cũng như không thu giữ được chất ma túy chứng minh việc sử dụng nên không có đủ cở sở để xem xét, xử lý đối với Lê Hoàng K về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" là có căn cứ.

[2.6]: Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tôi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Căn cứ điểm b, i, q khoản 2 Điều 251, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng K **09** (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng K **01** (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017),* tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là **10** (mười) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ (ngày 13/8/2021).

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017),* phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong trong bì công văn số 131/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam (bên ngoài có chữ ký, họ tên của Lê Hoàng V, Lê Cao T, Phạm Đức V và 09 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam).

- Tịch thu tiêu hủy 03 sim điện thoại di động số 0965.495.949; 0866.719.335; 0389.445.304 và 01 thẻ nhớ Micro SD HC 4GB.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cái bánh kem Marshmallow phủ Sôcôla, nhãn hiệu LongPie Luxury, vỏ bánh màu vàng, kích thước 14cm x 06cm, chưa sử dụng; 01 vỏ lon gas, nhãn hiệu Namilux, đã qua sử dụng; 01 vỏ lon gas, nhãn hiệu Namilux, có gắn một đầu khò đánh lửa nhãn hiệu Namilux, đã qua sử dụng; 01 chai nước lọc, nhãn hiệu Aquafina, loại thể tích 355ml, nắp vỏ chai được gắn 01 ống nhựa, quấn băng keo màu đen, bên trong chai còn khoảng ½ nước; 01 hủ nhựa đường kính 7,5cm, cao 12,5cm, bên ngoài được quấn băng keo màu đen; 01 hộp nhựa màu xanh, kích thước 6,4cm x 3,8cm x 01cm, bên ngoài được quấn băng keo màu đen, 01 cuộn băng keo màu đen, nhãn hiệu Nano, đã được sử dụng một phần, 01 cái kéo

bằng kim loại dài 10cm, đã qua sử dụng, 01 lưỡi dao lam, nhãn hiệu Big, đã qua sử dụng, 01 đoạn ống nhựa màu trắng, dài 4,5cm, đường kính 1,3cm, một đầu ống nhựa bị vạt xéo một đoạn 06cm, 01 đoạn ống nhựa màu đen, dài 9cm, đường kính 06cm, một đầu ống nhựa bị vạt xéo một đoạn 4,5cm, 08 vỏ nhựa màu trắng trong, hình chữ nhật, hở miệng, 01 đĩa nhựa đường kính 18cm, mặt dưới có ám nhiều mụi khói màu đen, 01 đĩa sứ đường kính 15cm, mặt dưới có ám nhiều mụi khói màu đen, 01 cái kéo dài 16,5cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa, đã qua sử dụng, 04 ống thủy tinh dài 20cm, đường kính 0,6cm, 01 hộp nhựa không có nắp hình chữ nhật, dài 7,5cm, rộng 3,5cm, dày 02cm, bên ngoài được quấn băng keo màu đen, 01 cân tiểu ly nhãn hiệu POCKET SCALE, loại 500mg/0,01g, đã qua sử dụng, 01 cuộn băng keo màu xanh, nhãn hiệu ANYTAPE, đã được sử dụng một phần, 01 cuộn băng keo trong, nhãn hiệu Golden Kite Tape, đã được sử dụng một phần, 01 cái ví bằng nylon, được quấn băng keo màu xanh, 01 ống thủy tinh, dạng chữ V, đã qua sử dụng, 01 ống thủy tinh đường kính 0,6cm, dài 16cm, một bầu được uốn cong và có bầu tròn đường kính 1,5cm, đã qua sử dụng, 01 vỏ bánh kem Marshmallow phủ Sôcôla, màu vàng, kích thước 09cm x 06cm, một đầu hở miệng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đen tím, ốp lưng màu đà, số IMEI 1: 863980043221778, số IMEI 2: 863980043221760 của bị cáo Lê Hoàng K.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số IMEI 1: 358966054747886, số IMEI 2: 358966054747894 của Phạm Văn Đ.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 900.000 (chín trăm nghìn) đồng của bị cáo K.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 (mười nghìn) đồng được cuộn tròn theo chiều dọc, được quấn băng keo màu xanh tạo thành dạng ống hút dài 13,3cm, đường kính 0,5cm.

- Trả lại cho Trần Văn T 01 điện thoại di động hiệu OPPO A51 màu xanh, ốp lưng màu đà, đã qua sử dụng, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Văn T, số tiền 50.000 đồng.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ, số tiền 200.000 đồng.

- Trả lại cho chị Lê Thị Xuân T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển số 92M1-293.25.

- Trả lại cho bị cáo Lê Hoàng K 01 loa Bluetooth, nhãn hiệu HOCO, loại loa xách tay, kích thước 36cm x 14cm x 20cm, đã qua sử dụng; 01 tai nghe Bluetooth, loại tai nghe không dây, nhãn hiệu HOCO W30, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Hoàng K số tiền 3.720.000 đồng tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tiên Phước, riêng số tiền 4.870.000 đồng đang được tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tiên Phước theo Uỷ nhiệm chi lập ngày 23 tháng 6 năm 2022).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Hoàng K phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Công an huyện Tiên Phước;
- Chi cục THADS huyện Tiên Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thanh Hải